TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRÙNG KHÁNH** **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 46/2022/HS-ST
Ngày: 12/5/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÙNG KHÁNH

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nông Quốc Hùng
Các hội thẩm nhân dân:
1. Ông Phương Văn Tư
2. Bà Nguyễn Thị Minh Tâm

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Lý Thị Hoài - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh tham gia phiên tòa: Bà Ma Kim Hiệp - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 5 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 33/2022/HSST ngày 07 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 45/2022/QĐXXST- HS ngày 29/4/2022 đối với bị cáo:

Hoàng Quốc B; Tên gọi khác: không có; Giới tính: Nam; Sinh ngày 24 tháng 01 năm 1997 tại huyện TK, tỉnh CB; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: xóm BC, xã QT, huyện TK, tỉnh CB; Chỗ ở hiện nay: xóm TG, xã QT, huyện TK, tỉnh CB; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12 phổ thông; Con ông Hoàng Văn T (sinh năm 1972) và bà La Thị O, sinh năm 1974; Anh chị em ruột: Bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con cả trong gia đình; Vợ, Con: Chưa có; Tiền án: Không có;

Tiền sự: Ngày 16/3/2021, bị Công an xã QT, huyện TK, tỉnh CB xử phạt vi phạm hành C về hành vi trộm cắp tài sản (đã nộp phạt số tiền 1.000.000 đồng).

Đặc điểm nhân thân:

- Ngày 05/12/2014, bị Công an huyện Trà Lĩnh, tỉnh Cao Bằng xử phạt vi phạm hành C về hành vi cố ý gây thương tích.
- Ngày 09/5/2019, bị Công an huyện Trà Lĩnh, tỉnh Cao Bằng xử phạt vi phạm hành C về hành vi trộm cắp tài sản.

Bị can bị bắt tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng từ ngày 25/01/2022 đến nay.Có mặt.

*Bị hại:

1. Ủy ban nhân dân xã QT, huyện TK, tỉnh CB;

Người đại diện theo ủy quyền của bị hại: Ông Nông Văn C - Chỉ huy trưởng Ban chỉ huy Quân sự xã QT, huyện TK, tỉnh CB. Có mặt.

2. Anh Linh Văn C1, sinh năm 1993

Trú tại: xóm KL, xã CC, huyện TK, tỉnh CB. Vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Tô Quang H, sinh năm 1992, trú tại: xóm Thôn Ga, xã QT, huyện TK, tỉnh CB, Có mặt

- *Người làm chứng:* Tô Quang C2, sinh năm 1997, trú tại: xóm Bản Ngắn, xã QT, huyện TK, tỉnh CB. Vắng mặt;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng thời gian từ tháng 12/2021 đến tháng 01/2022, Hoàng Quốc B, sinh năm 1997, trú tại xóm Bản Chang, xã QT, huyện TK, tỉnh CB có 01 tiền sự về hành vi trộm cắp tài sản đã thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản cụ thể:

Vụ thứ nhất: Khoảng 14 giờ ngày 31/12/2021, Hoàng Quốc B điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 11B1 - 109.57 đến nhà Tô Quang C2, sinh năm 1997, trú tại xóm TG, xã QT, huyện TK, tỉnh CB với mục đích rủ C2 đi trộm sắt tại Hang phòng thủ thuộc tài sản quản lý của Ủy ban nhân dân xã QT, huyện TK, tỉnh CB. C1 đồng ý. Trước đó, B đã chuẩn bị sẵn 01 (một) chiếc xà beng và 01 (một) chiếc đèn pin. B chở C2 bằng xe mô tô đi đến khu vực nhà văn hóa xóm Thôn Ga, xã Quang Trung, huyện Trùng Khánh cất giấu xe, rồi cả hai đi bộ lên hang. Tại hang, B và C1 thay nhau dùng xà beng cậy được 05 (năm) thanh kim loại có kích thước khác nhau, thì bị cơ quan chức năng phát hiện bắt giữ, đưa về trụ sở Ủy ban nhân dân xã QT, huyện TK lập biên bản vụ việc, cân xác định khối lượng có 39 kg (ba mươi chín kilogam) kim loại. Tạm giữ 01 (một) chiếc xe mô tô biển kiểm soát 11B1 - 109.57, 01 (một) xà beng, 01 (một) chiếc đèn pin để điều tra làm rõ.

Vụ thứ hai: Khoảng 2h30 phút ngày 22/01/2021, B một minh đi bộ từ thị trấn Trà Lĩnh xuống xã CC, huyện TK khi đi đến địa phận xóm KL, xã CC, TK B nhìn thấy ở cạnh đường có 01 (một) chiếc thùng bằng kim loại (dùng làm thùng đựng rác) có kích thước: Cao 80 cm, đường kính 60 cm, màu đỏ - trắng. B lấy trộm rồi đi lên đường Ban chỉ huy Quân sự huyện Trà Lĩnh (cũ) thì bị lực lượng chức năng phát hiện bát giữ đưa về trụ sở Ủy ban nhân dân xã CC, huyện TK lập biên bản vụ việc, cân xác định vật chứng có khối lượng 17,8 kg (mười bẩy phẩy tám kilogam).

Ngày 11/01/2022 và ngày 09/3/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh ra văn bản yêu cầu định giá tài sản.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 05/KL - HĐĐGTS ngày 18/01/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng huyện Trùng Khánh kết luận. Giá trị tại thời điểm trộm cắp 39 Kg (ba mươi chín kilogam) kim loại có trị giá 390.000đ (ba trăm chín mươi nghìn đồng).

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 18/KL - HĐĐGTS ngày 15/3/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng huyện Trùng Khánh kết luận. Giá trị tại thời điểm trộm cắp 17,8 Kg (kilogam) kim loại có trị giá 195.800đ (một trăm chín mươi năm nghìn tám trăm đồng).

Ngoài 02 (hai) vụ trộm cắp kể trên, Hoàng Quốc B còn khai nhận thêm: Vào ngày 30/12/2021, B cùng với Hoàng Văn H1, sinh năm 1990, trú tại xóm LH, xã XN, huyện TK có hành vi trộm cắp sắt tại Hang phòng thủ xã QT, huyện TK 23 Kg sắt, bán cho một người thu mua phế liệu không biết tên và địa chỉ được số tiền 182.000đ (một trăm tám mươi hai nghìn đồng).

Lời khai của Hoàng Quốc B phù hợp lời khai của những người làm chứng, biên bản làm việc và những vật chứng, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Quá trình điều tra đã xác minh, làm rõ. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh trả lại 39 Kg (ba mươi chín kilogam) và 17,8 Kg (mười bảy phẩy tám kilogam) kim loại cho chủ sở hữu là anh Nông Văn C đại diện Ủy ban nhân dân xã Quang Trung, huyện Trùng Khánh, giữ chức chỉ huy trưởng Ban chỉ huy Quân sự xã Quang Trung và anh Linh Văn C là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Ngày 28/3/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng có công văn số 62 về việc đề nghị Ban chỉ huy Quân sự huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng xác định tài sản bị mất trong Hang phòng thủ có phải là tài sản của Quân đội nhân dân không? Tại Công văn số 66 ngày 04/4/2022 của Ban chỉ huy quân sự huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng xác định Hang động tại Xóm Thôn Ga, xã Quang Trung, huyện Trùng Khánh không phải là đất Quốc phòng, tài sản bên trong hang không phải là tài sản của Quốc phòng do Ban chỉ huy Quân sự huyện Trùng Khánh quản lý.

Toàn bộ số vật chứng bị tạm giữ đã được Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh ra quyết định chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trùng Khánh để giải quyết theo thẩm quyền.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng số: 37/CT-VKSTK ngày 07/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh đã truy tố. Cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố là đúng người, đúng tội, bị cáo không thay đổi lời khai và không khai thêm nội dung gì khác.

Trong bản luận tội, vị đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo. Đề nghị áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Hoàng Quốc B phạm tội Trộm cắp tài sản; Đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 09 (chín) đến 12 (mười hai) tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng xử: Tịch thu tiêu hủy 01 (chiếc) xà beng; 01 (một) đèn pin.

Tuyên trả 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 11B1 - 109.57 cho anh Tô Quang Hữu, trú tại xóm Thôn Ga, xã QT, huyện TK, tỉnh CB là chủ sở hữu hợp pháp.

Trong phần tranh luận: Bị cáo không có gì cần tranh luận với phần luận tội của Viện kiểm sát.

Bị hại, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại về tài sản. Nên không buộc bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

Phần nói lời sau cùng: Bị cáo tỏ ra ăn năn, hối cải và xin được hưởng sự khoan hồng của pháp luật, được hưởng mức án nhẹ nhất.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Trùng Khánh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Các yếu tố cấu thành tội phạm:

Về mặt khách quan: Bị cáo Hoàng Quốc B do nghiện ma túy, nên để có tiền sử dụng ma túy cho bản thân, bị cáo đã có hành vi trộm cắp tài sản, với giá trị tài sản do bị cáo trộm cắp 585.800 đ (Năm trăm tám mươi năm nghìn tám trăm đồng chẵn). Như vậy, có thể thấy rằng hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật B vệ.

Về mặt chủ quan của tội phạm: Trong vụ án này, bị cáo nhận thức được việc thực hiện hành vi trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật và bị pháp luật trừng trị nhưng vì để thỏa mãn cơn nghiện ma túy của bản thân bị cáo đã bất chấp thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý.

Về mặt khách thể: Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu của người khác được pháp luật. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất an ninh, trật tự tại địa phương, gây hoang mang, gây bức súc trong quần chúng nhân dân và làm gia tăng thêm tệ nạn xã hội tại địa phương.

Về mặt chủ thể: Căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự, bị cáo đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, đủ năng lực nhận thức, năng lực hành vi. Do đó, bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và phải chịu trách nhiệm về hành vi phạm tội do mình gây ra.

Về tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi bị cáo: Hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Mặc dù giá trị tài sản do bị cáo trộm cắp chưa đến 2.000.000đ (hai triệu đồng), nhưng trước khi thực hiện hành vi trộm cắp số tài sản trên bị cáo đã bị xử phạt vi phạm hành C về hành vi chiếm đoạt tài sản đây được coi là tình tiết định khung được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Từ những phân tích trên đây, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản.

"Điều 173. Tội trộm cắp tài sản:

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản;

...".

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có trình độ hiểu biết, bị cáo ý thức được việc thực hiện hành vi Trộm cắp tài sản sẽ bị pháp luật trừng trị nhưng bị cáo đã bất chấp tất cả để thực hiện hành vi phạm tội vì mục đích để có tiền mua ma túy thỏa mãn cơn nghiện ma túy của bản thân. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội và cần có hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Trường hợp này cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ để răn đe và giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

[3] Xét nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo:

Qua xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:

Bị cáo là người có nhân thân xấu, bị cáo ham chơi, đua đòi lâm vào cảnh nghiện ma túy dẫn đến có hành vi phạm tội. Hơn nữa, ngày 16/3/2021, bị cáo bị Công an xã QT, huyện TK, tỉnh CB xử phạt vi phạm hành C về hành vi trộm cắp tài sản (đã nộp phạt với số tiền 1.000.000 đồng) bị cáo không lấy đó làm bài học để có tiền thỏa mãn cơn nghiện bị cáo đã bất chấp tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Điều này cho thấy về ý thức chấp hành pháp luật của bị cáo là không tốt, nên khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng cần cân nhắc đến nhân thân của bị cáo mà đưa ra mức án tương xứng với hành vi do bị cáo gây ra.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; Ngoài ra bị cáo là dân tộc thiểu số, sống ở vùng sâu, vùng xa, vùng kinh tế đặc biệt khó khăn. Do đó, bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có

Tại phiên toà, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Tuyên bố bị cáo Hoàng Quốc B phạm tội "Trộm cắp tài sản"; Xử phạt bị cáo với mức án từ 09 (chín) đến 12 (mười hai) tháng tù; Không áp dụng hình phạt bổ sung;

Hội đồng xét xử xét thấy mức đề nghị về hình phạt trên là phù hợp với quy định của pháp luật, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi bị cáo thực hiện nên cần chấp nhận.

[4]. Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên không đặt ra để xem xét.

[5] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) chiếc xà beng, 01 (một) chiếc đèn pin liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo;

01(một) xe mô tô biển kiểm soát 11B1 - 109.57 cần trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Tô Quang H đây là những tài sản thuộc sở hữu của anh Hữu, khi bị cáo dùng các vật dụng này để trộm cắp tài sản anh Hữu không biết nên cần trả lại cho anh H.

[6] Đối với Tô Quang C2 là người tham gia thực hiện hành vi trộm cắp tài sản cùng Hoàng Quốc B ngày 31/21/2021 tại xóm Thôn Ga, xã QT, huyện TK, tỉnh CB. Hành vi trộm cắp của Tô Quang C2 chưa đến 2.000.000 đ. Sau khi tra cứu, Tô Quang C1 chưa có tiền án, tiền sự. Do đó, ngày 28/01/2022, Cơ quan điều tra Công an huyện Trùng Khánh đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

Đối với Hoàng Văn H1 là người đi cùng Hoàng Quốc B trong vụ trộm cắp tài sản ngày 30/12/2021. Tài sản không thu giữ được. Do đó, Cơ quan Cảnh sá điều tra Công an huyện Trùng Khánh không đủ căn cứ để trưng cầu định giá, mà chỉ xử lý hành chính là đúng theo quy định của pháp luật.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Quốc B phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Bộ luật hình sự năm 2015.Xử phạt bị cáo Hoàng Quốc B mức án 12 (mười hai) tháng tù; Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt để tạm giam (ngày 25/01/2022).

[2] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) chiếc xà beng; 01 (một) chiếc đèn pin liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

Trả lại cho anh Tô Quang H, sinh năm 1992, trú tại xóm TG, xã QT, huyện TK, tỉnh CB: 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 11B1 - 109.57;

Xác nhận vật chứng trên đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/5/2022.

[3] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Xử buộc bị cáo Hoàng Quốc B phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ nhà nước.

[4] Về quyền kháng cáo: Bị cáo Hoàng Quốc B, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; Anh Linh Văn C1 vắng mặt tại phiên tòa có

quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- Sở tư pháp;
- VKSND huyện; VKSND tỉnh;
- Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã Quang Trung;
- Bị cáo; bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

NÔNG QUỐC HÙNG